

Số: 100/2019/QĐST-HNGĐ

Lục Ngạn, ngày 22 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 152/2019/TLST-HNGĐ ngày 12/4/2019 giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị Thái B** - sinh năm 1991.

- Trú quán: Thôn H – xã C – Huyện V – Hưng Yên.

\* Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh T** - Sinh năm 1987.

- Trú quán: Thôn C – Xã PS – Huyện LN - Bắc Giang.

- Hiện đang tạm trú tại: Xã K, huyện G, Tp. Hà Nội.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/4/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Hoàng Thị Thái B và anh Nguyễn Thanh T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hoàng Thị Thái B và anh Nguyễn Thanh T cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

**Về con chung:** Chị Hoàng Thị Thái B và anh Nguyễn Thanh T cùng thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn: Anh Nguyễn Thanh T có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Hoàng N - Sinh ngày 19/10/2014. Việc cấp dưỡng nuôi con chị B anh T tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, chị B được quyền đi lại thăm nuôi con chung không ai được cản trở.

**Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị Hoàng Thị Thái B và anh Nguyễn Thanh T không có tài sản chung, không liên quan vay nợ. Không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản, công nợ.

**Về án phí:** Áp dụng điều 147 BLTTDS, Điều 6, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Hoàng Thị Thái B phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị B 150.000 đồng. Xác nhận chị B đã nộp 300.000 đồng tiền dự phí án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo biên lai thu số: **AA/2018/0005414** ngày 12/4/2019.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- CCTHADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã PS, huyện LN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

đã ký

**Lê Văn Khiết**